

Số: 111/2020/QĐST-HNGĐ

Châu Thành, ngày 25 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 163/2020/TLST – HNGĐ ngày 02 tháng 7 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm: 1979

Trú tại: Ấp P, xã Đ, huyện C, tỉnh Hậu Giang.

Bị đơn: Chị Huỳnh Thị Mỹ T, sinh năm 1975

Trú tại: Ấp P, xã Đ, huyện C, tỉnh Hậu Giang.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có yêu cầu độc lập: Ngân hàng C.

Trụ sở: Số 169, phố L, phường H, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Quyết T – Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hoàng N – Chức vụ: Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện C, tỉnh Hậu Giang.

Ông Nghĩa ủy quyền lại cho ông Trần Bá T – Chức vụ: Phó Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện C, tỉnh Hậu Giang.

Địa chỉ: Ấp Thị T, thị trấn N, huyện C, tỉnh Hậu Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái với đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn T và chị Huỳnh Thị Mỹ T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn T và chị Huỳnh Thị Mỹ T thống nhất ly hôn.

- Về con chung: Chị Huỳnh Thị Mỹ T được quyền trực tiếp nuôi con chung là trẻ Nguyễn Thị Trúc L, sinh ngày 14/10/2009 cho đến khi trẻ tròn 18 tuổi. Anh Nguyễn Văn T thống nhất cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 745.000 đồng cho đến khi trẻ L tròn 18 tuổi.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con chung, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh Nguyễn Văn T và chị Huỳnh Thị Mỹ T nợ Ngân hàng chính sách xã hội 10.000.000 đồng. Anh Nguyễn Văn T thống nhất trả cho Ngân hàng chính sách xã hội 5.000.000 đồng và chịu lãi phát sinh cho đến khi tất nợ. Chị Huỳnh Thị Mỹ T thống nhất trả cho Ngân hàng chính sách xã hội 5.000.000 đồng và chịu lãi phát sinh cho đến khi tất nợ. Thời hạn trả nợ do Chi cục thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Hậu Giang thực hiện theo quy định pháp luật.

- Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: 150.000 đồng, anh Nguyễn Văn T thống nhất nộp toàn bộ. Án phí cấp dưỡng nuôi con: 150.000 đồng, anh T thống nhất nộp toàn bộ. Được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí anh T đã nộp theo biên lai số 0004084 ngày 02/7/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Hậu Giang.

- Án phí dân sự sơ thẩm: 300.000 đồng. Chị T thống nhất nộp 150.000 đồng. Anh T thống nhất nộp 150.000 đồng.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKS H. Châu Thành;
- THA H. Châu Thành;
- Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Dương Hoài Ân